## THIẾT LẬP SERVER DHCP TRONG WINDOWNS 2003

Theo định nghĩa của Microsoft thì "Dynamic Host Configuration Protocol (DHCP) là một chuẩn IP được thiết kế để giảm tính phức tạp cho các cấu hình địa chỉ IP quản trị". Một server DHCP có thể được cài đặt với các thông số thiết lập phù hợp theo mạng cung cấp. Các thông số thiết lập đó là một tập hợp các tham số như gateway, DNS, subnet mask và một loạt địa chỉ IP. Khi đã dùng DHCP trên mạng, quản trị viên không cần phải cấu hình các thiết lập riêng biệt cho từng client. DHCP sẽ tự động phân phối chúng.

DHCP server gán cho mỗi client một địa chỉ IP lấy từ phạm vi giới hạn định nghĩa sẵn theo tổng lượng thời gian. Nếu địa chỉ IP được đòi hỏi lớn hơn "thuê bao" đã thiết lập, client sẽ phải yêu cầu gia tăng thêm thời gian mở rộng cho thuê bao trước khi hết hạn. Nếu không địa chỉ IP được coi như tự đo và có thể gán cho client khác. Người dùng muốn thay đổi địa chỉ IP có thể thực hiện bằng cách gõ lệnh "ipconfig /release", sau đó là "ipconfig / renew" trong màn hình lệnh. Lệnh này sẽ gỡ bỏ địa chỉ IP hiện thời và yêu cầu một IP mới. Thiết lập IP dự trữ cũng được định nghĩa trong server DHCP (sẽ được nói ở phần sau), cho phép một số client có địa chỉ IP riêng. Địa chỉ vật lý MAC hoặc host name cũng có thể được dự trữ để các client này có địa chỉ IP cố định được cấu hình tự động. Hầu hết các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) đều gán địa chỉ IP mới cho máy tính client khi có người dùng kết nối Internet. Điều này giúp đơn giản hoá mọi thứ ở mức người dùng.



Sơ đồ trên thể hiện cấu trúc đơn giản của server DHCP với một số máy tính client trong mạng.

Bản thân DHCP Server chứa cơ sở dữ liệu địa chỉ IP (IP Address Database) nắm giữ tất cả địa chỉ có thể phân phối được. Nếu một client (thành viên của mạng, sử dụng hệ điều hành Windowns 2000 Professional hay Windowns XP chẳng hạn) được phép dùng "địa chỉ IP tự động" trong các thiết lập TCP/IP, nó có thể nhận địa chỉ IP từ server DHCP.

## Cài đặt DHCP Server

Dưới đây chúng tôi sẽ hướng dẫn từng bước cách cài đặt server DHCP.

Cài đặt DHCP server khá dễ dàng trong Windowns 2003. Sử dụng "*Manage your server*" Wizard, bạn chỉ cần nhập thông tin chi tiết cần thiết, chương trình sẽ thiết lập các thành phần cơ sở cho bạn. Mở "*Manage your server*" Wizard, lấy ra danh sách các role server trong tuỳ chọn "*List of server roles*" của DHCP server và bấm *Next*.

Bạn sẽ được yêu cầu nhập tên, mô tả phạm vi giới hạn (scope).

Phạm vi (scope): một scope là tập hợp các địa chỉ IP máy tính trong mạng con dùng DHCP.



Edited with the demo version of Infix Pro PDF Editor

To remove this notice, visit: www.iceni.com/unlock.htm

You have to p providing a de	rovide an identifying scope name. You also have the option of scription.
Type a name a how the scope	and description for this scope. This information helps you quickly identify a is to be used on your network.
N <u>a</u> me:	LON-DHCP-01
Description:	DHCP server located in London

Cửa sổ tiếp theo sẽ yêu cầu bạn định nghĩa phạm vi phân phối địa chỉ IP trong mạng và mặt nạ mạng cấp dưới (subnet mask). Nhập các chi tiết thích hợp và kích Next.

You define the scope addresses.	address range by identifyi	ng a set of co	onsecutive IP	5
Enter the range of ad	dresses that the scope dist	tributes.		
<u>S</u> tart IP address:	10 . 0 . 0 . 100			
End IP address:	10 . 0 . 0 . 200			
A subnet mask define IDs and how many bit	s how many bits of an IP a s to use for the host ID. Yo	address to use ou can specif	e for the networl y the subnet ma	k/subnet ask by
A subnet mask define IDs and how many bit length or as an IP add Length:	s how many bits of an IP a s to use for the host ID. Yo Iress. 24 🙀	address to use ou can specif	e for the networl y the subnet ma	k/subnet ask by
A subnet mask define IDs and how many bit length or as an IP add Length: Sybnet mask:	s how many bits of an IP a s to use for the host ID. Yo fress. 24	address to use ou can specif	e for the networl y the subnet ma	k/subnet ask by

Với giao diện dưới, bạn phải bổ sung cho phạm vi địa chỉ IP đã được mô tả ở cửa sổ trước.Ví dụ nếu địa chỉ IP 10.0.0.150 là của router công ty, bạn không muốn DHCP Server cũng phân phối nó. Trong ví dụ, giới hạn các địa chỉ IP là từ 10.0.0.100 tới 10.0.0.110 và một địa chỉ đơn 10.0.0.150. Ở trường hợp này mười một địa chỉ IP sẽ được dự trữ và không phân phối giữa các client mạng.

lew Scope Wizard		
Add Exclusions Exclusions are addresses server.	or a range of addresses that	at are not distributed by the
Type the IP address rang address, type an address	e that you want to exclude. in Start IP address only.	If you want to exclude a single
<u>Start IP address:</u>	End IP address:	
3 2 3	1 2 3	Add
Excluded address range:		
10.0.0.100 to 10.0.0.110	)	Bemove
Address 10.0.0.150		
	11	
	< <u>B</u> a	ack <u>N</u> ext> Cancel

Bây giờ bạn cần thiết lập giới hạn thời gian "thuê bao" mà một client có thể dùng địa chỉ IP được gán cho. Bạn nên để thời hạn dài cho các mạng cố định (như mạng văn phòng chẳng hạn) và thời hạn ngắn cho các kết nối từ xa hay máy tính xách tay. Trong ví dụ này thiết lập của chúng tôi là 12 giờ cho một máy để bàn cố định ở văn phòng cục bộ và thời gian làm việc thông thường là 8 tiếng.

New Scope Wizard
Lease Duration The lease duration specifies how long a client can use an IP address from this scope.
Lease durations should typically be equal to the average time the computer is connected to the same physical network. For mobile networks that consist mainly of portable computers or dial-up clients, shorter lease durations can be useful. Likewise, for a stable network that consists mainly of desktop computers at fixed locations, longer lease durations are more appropriate. Set the duration for scope leases when distributed by this server.
Limited to: Days: Hours: Minutes: 0 12 0 0
< <u>B</u> ack <u>N</u> ext > Cancel

Tiếp theo bạn được hỏi liệu muốn cấu hình phạm vi các chức năng DHCP luôn bây giờ hay để sau này. Nếu chọn Yes, một màn hình mới với các tuỳ chọn sẽ hiện ra cho bạn sử dụng. Nếu chọn No, bạn có thể cấu hình vào thời gian sau.

options bef DHCP optio ervers, and \ and override	ore clients can ns such as the VINS settings	a use the for that
DHCP optic ervers, and \ and override	ns such as the VINS settings	e IP for that
and override	oottingo confic	
	settings coning	jured in the
this scope r	iow?	
< <u>B</u> ack	<u>N</u> ext>	Cancel
	this scope n	nd override settings config this scope now? < <u>B</u> ack <u>N</u> ext >

Router hay gateway và địa chỉ IP có thể được yêu cầu nhập thông số trong phần tiếp theo. Các máy tính client sau đó sẽ biết router nào được sử dụng.

IP addre		a router used by clients, ente	si trie address below.	
	15 EL	Add		
1000	150	<u>R</u> emove		
		Цр		
		Down		

Trong cửa sổ sau, DNS và các thiết lập tên miền được yêu cầu. DNS server của địa chỉ IP sẽ được phân phối bởi server DHCP và được cung cấp cho client.

Domain Name and DNS Servers The Domain Name System (DNS) clients on your network.	maps and translates domain names us	ed by
You can specify the parent domain you DNS name resolution.	a want the client computers on your net	work to use for
Parent domain: company.com		
To configure scope clients to use DNS servers.	servers on your network, enter the IP	addresses for thos
<u>S</u> erver name:	I <u>P</u> address:	
<u>S</u> erver name: server	I <u>P</u> address:	Add
<u>S</u> erver name: server <u>Re</u> sol	I <u>P</u> address:  Ive 10.0.0.103	Add <u>R</u> emove
<u>S</u> erver name: server <u>Re</u> sol	I <u>P</u> address:	A <u>d</u> d <u>B</u> emove
<u>S</u> erver name: server <u>Re</u> sol	I <u>P</u> address:	A <u>d</u> d <u>R</u> emove <u>U</u> p D <u>o</u> wn

Tiếp theo là màn hình WINS setup. Bạn phải nhập địa chỉ IP của WINS server. Chỉ cần nhập tên server vào ô thích hợp và ấn "*Resolve*", nó sẽ tự tìm địa chỉ IP cho bạn.

<b>/INS Servers</b> Computers running Windows can use WINS names to IP addresses.	S servers to convert NetBIOS	computer
Entering server IP addresses here enables V broadcasts to register and resolve NetBIOS	Windows clients to query WIN names.	S before they us
<u>S</u> erver name:	I <u>P</u> address:	
	31 12 18	A <u>d</u> d
Resolve		Bemove
		Up
		Dgwn
To change this behavior for Windows DHC Type, in Scope Options.	P clients modify option 046, W	INS/NBT Node
	ant 2001	68.5

Bước cuối cùng là kích hoạt phạm vi. Chỉ cần ấn nút *Next* khi bạn thấy cửa sổ sau xuất hiện. DHCP server sẽ không hoạt động nếu bạn không làm điều này.

w Scope Wizard			
Activate Scope Clients can obtain address leases only if a sco	ope is activated	d.	(J)
Do you want to activate this scope now?			
Yes, I want to activate this scope now			
C No, I will activate this scope later			
			10
	< <u>B</u> ack	<u>N</u> ext >	Cancel

DHCP server đã được cài đặt với các thiết lập cơ bản. Tiếp theo sẽ là cấu hình các điểm cần thiết cho phù hợp với cấu trúc mạng riêng của bạn.

## Cấu hình DHCP Server

Dưới đây là phần giải thích đơn giản về cách cấu hình một server DHCP như thế nào.

Phần Address Pool thể hiện danh sách giới hạn địa chỉ IP để phân phối và các điểm loại trừ. Bạn có thể bổ sung thêm điểm loại trừ bằng cách kích phải chuột lên *Address Pool* ở bên trái cửa sổ MMC và chọn "*New exclusion range*" (giới hạn loại trừ mới). Một cửa sổ khác (như bên dưới) xuất hiện, cho phép bạn nhập giới hạn địa chỉ bổ sung. Nếu chỉ nhập vào Start IP thì sẽ bổ sung thêm một địa chỉ IP đơn.



Edited with the demo version of Infix Pro PDF Editor

	×			
P DHCP	Address Pool			
Server [192.168.0.199] Scope [10.0.0.0] MLT-DHCP Address Pool Address Leases Address Leases Scope Options	Start IP Address	End IP Addre	855	Description
	10.0.0.100 10.0.0.100 10.0.0.150	10.0.0.200 10.0.0.110 10.0.0.150		Address range for distri IP Addresses excluded IP Addresses excluded
normania 172 ministra di 173 Marchael No	Type the IP address exclude a single ad	s range that you w Idress, type an add	rant to exclud dress in Start I	e. If you want to P address only.
	End IP address:		•	

DHCP server cho phép bạn dự trữ địa chỉ IP một client. Có nghĩa là một client trong mạng cụ thể có thể giữ nguyên địa chỉ IP đến chừng nào bạn muốn. Để thực hiện điều này bạn cần biết về địa chỉ vật lý (MAC) trên thẻ mạng. Nhập tên dự trữ, địa chỉ IP mong muốn, địa chỉ MAC và phần mô tả, chọn hỗ trợ (hoặc là DHCP, hoặc là BOOTP) và ấn nút *Add*. Bản dự trữ mới sẽ được bổ sung vào danh sách. Ví dụ tôi có thể dự trữ địa chỉ IP 10.0.0.115 cho máy tính client có tên gọi Andrew.

Фриср	×
Eile Action View Help	
← → E ■ Ø ₩ Ø ₩	
Ф рнсь	Reservations
Server [192.168.0.199]	Reservations
Address Pool	[10.0.0.115] Andrew
Address Leases	New Reservation
	Provide information for a reserved client.
	Reservation name:
	I <u>P</u> address: 10
	MAC address:
	Description:
	Supported types
	C BOOTP only

Nếu kích phải chuột lên *Scope Options* và ấn "*Configure options*" (tuỳ chọn cấu hình), sẽ có nhiều server và tham số của chúng được cấu hình hơn trong cửa số tiếp theo. Các thiết lập này được server DHCP phân phối cùng với địa chỉ IP. Tuỳ chọn server hoạt động mặc định trong toàn bộ phạm vi của server DHCP. Tuy nhiên tuỳ chọn phạm vi có thể tham chiếu đến tuỳ chọn server.

Server DHCP trong Windowns 2003 khá thông minh. Nó được nâng cấp từ phiên bản Windowns 2000 và được phân lớp chủ yếu cho các mạng lớn. Thử tượng tượng bạn phải cấu hình từng client trong toàn bộ mạng, mọi việc sẽ thế nào? Sẽ mất rất nhiều thời gian và phải gỡ rối hơn gấp nhiều lần con số thực nếu chẳng may một lỗi nào đó xuất hiện. Trước khi thực hiện bất kỳ thiết lập nào liên quan đến DHCP, tốt nhất là bạn nên xây dựng cho mình kế hoạch mạng cụ thể và nghĩ về phạm vi giới hạn địa chỉ IP dùng cho máy tính trước.